

Số: /KH-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường
trên địa bàn huyện Hà Quảng

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020; Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Thực hiện Kế hoạch số 1638/KH-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về Triển khai thi hành Luật bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Để thực hiện Luật Bảo vệ môi trường kịp thời, hiệu quả trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường cho cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ bảo vệ môi trường và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 trên địa bàn huyện.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện Luật Bảo vệ môi trường và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật thống nhất, đồng bộ, đúng quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các phòng, ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

- Xác định rõ trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm hiệu quả trong việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường

1.1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành

- *Cơ quan thực hiện:*

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và các cơ quan có liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân bằng các hình thức theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các tổ chức chính trị xã hội, Hội, tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Bảo vệ môi trường bằng các hình thức phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị và từng đối tượng, địa bàn (*thông qua lồng ghép chuyên đề trong các hội nghị, lớp tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật mới theo kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*).

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2021 và các năm tiếp theo.

1.2. Tổ chức tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử của huyện

- *Cơ quan thực hiện:* Trung tâm Văn hóa và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/Trang thông tin điện tử, bảo đảm đầy đủ, hiệu quả, đúng quy định.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên (từ năm 2021).

2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- *Cơ quan phối hợp:* Phòng Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên (từ năm 2021).

3. Xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện các nội dung theo phân cấp của Luật Bảo vệ môi trường

- *Cơ quan thực hiện:* Các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch, Kinh tế - Hạ tầng và UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng thực hiện nội dung từng nhiệm vụ. Chi tiết tên nhiệm vụ, đơn vị chủ trì thực hiện được thể hiện tại Biểu phân công ban hành kèm theo Kế hoạch này.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2021.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách Nhà nước trong dự toán chi hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động xây dựng Kế hoạch chi tiết và triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường và bố trí nguồn kinh phí bảo đảm đầy đủ, kịp thời, hiệu quả. Hằng năm hoặc đột xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) kết quả thực hiện để tổng hợp, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Căn cứ khả năng ngân sách, Phòng Tài chính- Kế hoạch tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện cân đối bố trí kinh phí để triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Hà Quảng và các tổ chức chính trị - xã hội huyện phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của huyện tuyên truyền, phổ biến và triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện kịp thời, có hiệu quả.

Căn cứ nội dung Kế hoạch nêu trên, các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động phối hợp, triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung có liên quan, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Tài nguyên và Môi trường để tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TNMT (Huệ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Triệu Đình Dũng

BIỂU PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian dự kiến thực hiện	Ghi chú
I	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường				
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành	Phòng Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.	Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện Hà Quảng và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; các cơ quan, ban, ngành huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.	Thường xuyên (từ năm 2021)	
2	Tổ chức tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.	Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện Hà Quảng và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; các cơ quan, ban, ngành huyện	Thường xuyên (từ năm 2021)	

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian dự kiến thực hiện	Ghi chú
II	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đảm bảo tính phù hợp, thống nhất của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành còn hiệu lực để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật				
1	Quy định quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Khi Luật, các văn bản dưới Luật được ban hành, có hiệu lực	
2	Quy định phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Khi Luật, các văn bản dưới Luật được ban hành, có hiệu lực	
III	Xây dựng, ban hành các văn bản triển khai văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện Luật Bảo vệ môi trường				
1	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh				
1.1	Triển khai Nghị quyết Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Khi có Nghị quyết Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện.	

1.2	Triển khai Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 77/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Khi có Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 77/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	
2	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh				
2.1	Triển khai Quyết định Quy định khuyến khích xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với các cụm công nghiệp; khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Khi có Quyết định Quy định khuyến khích xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với các cụm công nghiệp; khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung	
2.2	Triển khai Quyết định quy định lộ trình thực hiện khoảng cách an toàn về môi trường đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và kho tàng chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các phòng: Kinh tế - Hạ tầng, Y tế; các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Khi có Quyết định quy định lộ trình thực hiện khoảng cách an toàn về môi trường đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và kho tàng chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật	

2.3	Triển khai Quyết định ban hành hướng dẫn áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn	Khi có Quyết định ban hành hướng dẫn áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn	
2.4	Triển khai Quyết định quy định quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh (Bao gồm: Chất thải rắn sinh hoạt; chất thải công nghiệp thông thường; chất thải nguy hại; chất thải rắn y tế; chất thải rắn xây dựng; nước thải; bụi khí thải và các chất ô nhiễm khác)	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Phòng Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Khi có Quyết định quy định quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh (Bao gồm: Chất thải rắn sinh hoạt; chất thải công nghiệp thông thường; chất thải nguy hại; chất thải rắn y tế; chất thải rắn xây dựng; nước thải; bụi khí thải và các chất ô nhiễm khác)	
2.5	Triển khai Quyết định quy định việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Phòng Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Khi có Quyết định quy định việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước	
2.6	Triển khai Quyết định quy định giá dịch vụ, mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân chi trả cho công tác thu gom,	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Tư pháp; các cơ quan, đơn	Khi có Quyết định quy định giá dịch vụ, mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân chi trả cho công tác thu gom, vận	

	vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt		vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt	
2.7	Triển khai Quyết định quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Các cơ quan, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn	Khi có Quyết định quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường	
2.8	Triển khai Quyết định ban hành lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Các cơ quan, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn	Khi có Quyết định ban hành lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải	
2.9	Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn	Khi có Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng	

3	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện				
3.1	Xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng không khí trên địa bàn huyện đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn	Khi có Kế hoạch quản lý chất lượng không khí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	